

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số:182/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG ,THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396; và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn ,giảm , quản lý và sử dụng án phí ,lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 332/2021/TLST- HNGĐ ngày 18/5/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

Bà Phạm Thị Thiên H, sinh năm 1959

HKTT và nơi ở: 104 ngõ 325 phố K, phường T, quận H, thành phố H.

Ông Trần Doãn X, sinh năm 1958

HKTT: P307 – 308 nhà E2 tập thể B, phố T, phường B, quận H, thành phố H.

Nơi ở: Số 21 ngõ 295 phố B, phường B, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân : Bà Phạm Thị Thiên H và ông Trần Doãn X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn 17/02/1987 tại UBND phường H, quận H, thành phố H. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống tại số 324 phố B, quận H, thành phố H. Quá trình chung sống, ông bà nảy sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên sinh nhiều cãi vã, tình cảm rạn nứt. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 01/2009 đến nay. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Thiên H và ông Trần Doãn X có 02 con chung là Trần Thu H, sinh ngày 28/6/1988 và Trần Xuân M, sinh ngày 16/6/1999. Chị M đã mất ngày 1/9/2004 (có giấy chứng tử kèm theo). Chị H đã đủ tuổi trưởng thành nên ông bà không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản, nhà ở chung và vay nợ chung: Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí : Bà Phạm Thị Thiên H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí ngày 30/12/2016.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- **Về tình cảm:** Bà Phạm Thị Thiên H và ông Trần Doãn X cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Phạm Thị Thiên H và ông Trần Doãn X có 02 con chung là Trần Thu H, sinh ngày 28/6/1988 và Trần Xuân M, sinh ngày 16/6/1999. Chị M đã mất ngày 1/9/2004 (có giấy chứng tử kèm theo). Chị H đã đủ tuổi trưởng thành nên ông bà không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

- **Về tài sản, nhà ở chung và nợ chung:** Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Thiên H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng ;
- UBND Phường.H, quận H, thành phố H.
(Số 346/1987)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Thị Phương Lan